

TỜ TRÌNH

Về việc trình dự thảo Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU về phát triển du lịch giai đoạn 2015 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030

Kính gửi: Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Căn cứ Nghị quyết 01-NQ/TU, ngày 06/11/2015 của Tỉnh ủy Vĩnh Long về phát triển du lịch giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Thực hiện Chương trình số 34-CTr/TU ngày 06/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Long về Chương trình làm việc năm 2020 của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa X;

Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển du lịch giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã xem xét, thống nhất trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy.

(Kèm theo dự thảo Báo cáo).

Kính trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BCS Đảng UBND tỉnh;
- CVP và các PVP.UBNDT;
- Sở VH,TT&DL;
- Phòng VH-XH;
- Lưu: VT, 3.18.02.



**THỦ LĨNH BAN CÁN SỰ ĐẢNG
ỦY VIÊN**

Nguyễn Thị Quyên Thanh

BÁO CÁO**Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 06/11/2015 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030**

Ngày 06/11/2015, Tỉnh ủy Vĩnh Long đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-TU về phát triển du lịch giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Thực hiện Chương trình số 34-CTr/TU ngày 06/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Long về chương trình làm việc năm 2020 của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa X; Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy với kết quả đạt được như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**1. Đặc điểm tình hình**

Vĩnh Long là tỉnh có vị trí địa lý đặc biệt so với các tỉnh trong khu vực, có 05 quốc lộ đi qua nối liền với các tỉnh như Tiền Giang, Trà Vinh, Đồng Tháp, Thành phố Cần Thơ và Bến Tre. Tỉnh nằm ở hạ lưu sông Mekong, giữa sông Tiền và sông Hậu, cách Thành phố Hồ Chí Minh 136 km và Thành phố Cần Thơ 33 km, giao thông kết nối với các trung tâm đô thị lớn với 02 cầu dây văng nổi tiếng Mỹ Thuận và Cần Thơ, tạo cho Vĩnh Long trở thành đầu mối giao thông nối liền các tỉnh trong khu vực và các thành phố lớn, tạo thuận lợi cho việc khai thác và phát triển du lịch, liên kết các tỉnh thành trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long và các nước trong tiểu vùng sông Mekong.

Trên cơ sở tiềm năng và lợi thế về du lịch của tỉnh, ngày 06/11/2015, Tỉnh ủy Vĩnh Long đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-TU về phát triển du lịch giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2030. Đây là nghị quyết đầu tiên của Tỉnh ủy Vĩnh Long nhằm tập trung nguồn lực đầu tư phát triển du lịch của tỉnh trở thành ngành kinh tế quan trọng và định hướng thành ngành kinh tế mũi nhọn trong tương lai.

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện như: Nghị quyết số 60/NQ-HĐND, ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua quy hoạch phát triển văn hóa và du lịch tỉnh Vĩnh Long đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định 1976/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU của Tỉnh ủy và nhiều văn bản chỉ đạo khác nhằm triển khai thực hiện một số giải pháp khai thác và phát triển du lịch; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho ngành du lịch, góp phần thu hút du khách đến với Vĩnh Long.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển du lịch của tỉnh¹, quy chế hoạt động để có sự phối hợp giữa các ngành trong việc chỉ đạo phát triển du lịch. Đồng thời, củng cố kiện toàn Hiệp hội Du lịch tỉnh nhằm huy động sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp du lịch trong việc không ngừng xây dựng thương hiệu, nâng cao chất lượng, uy tín cho du lịch tỉnh nhà.

Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thường xuyên triển khai thông qua lồng ghép vào các chương trình hội nghị sơ kết, tổng kết của ngành hàng năm. Việc triển khai Nghị quyết làm cơ sở cho các doanh nghiệp và địa phương xây dựng kế hoạch hoạt động của đơn vị phù hợp với định hướng phát triển du lịch của tỉnh trong từng giai đoạn cụ thể.

Tại các địa phương trong tỉnh, Nghị quyết 01-NQ/TU được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, đưa vào các chương trình, kế hoạch hành động của địa phương và triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn.

2. Đánh giá thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện

2.1. Thuận lợi

Việc tập trung phát triển ngành du lịch là chủ trương lớn từ Trung ương²; Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung quan tâm chỉ đạo sâu sát; các ngành, các cấp, chính quyền địa phương đã có sự phối hợp tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch Vĩnh Long phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao đời sống vật chất phục vụ cho du lịch, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống nhân dân.

Bên cạnh đó, hoạt động xã hội hóa từ du lịch ngày càng được quan tâm, cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư về lĩnh vực du lịch ngày càng được thông thoáng; một số dự án về du lịch đã và đang triển khai; các dịch vụ lưu trú, ăn uống và lễ hành từng bước được nâng cao đáp ứng nhu cầu của du khách.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong lĩnh vực du lịch luôn nỗ lực, phấn đấu thực hiện tốt việc quản lý và phát triển ngành nghề du lịch tại địa phương. Các huyện, thị xã, thành phố đã có bước ưu tiên tập trung xây dựng các xã đạt chuẩn nông thôn mới, các phường đạt đô thị văn minh; đầu tư nâng cấp, mở rộng các tuyến đường, đê bao, sắp xếp hợp lý khu vực chợ, mua bán văn minh, lịch sự; quan tâm trùng tu tôn tạo các di tích, cơ sở tôn giáo tín ngưỡng gắn với đẩy mạnh phát triển du lịch, thu hút du khách đến tham quan.

Các ngành liên quan đã có sự phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng môi trường pháp lý thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi để du lịch phát triển, mời gọi các nhà đầu tư vào các mô hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

2.2. Khó khăn

¹Quyết định số 1905/QĐ-UBND, ngày 26/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh Vĩnh Long. Qua các năm, tỉnh đều có tổ chức bổ sung, kiện toàn khi các đơn vị liên quan có sự thay đổi nhân sự Lãnh đạo.

²Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

Mặc dù có nhiều điểm mới trong việc tạo ra sản phẩm du lịch của tỉnh nhưng nhìn chung sản phẩm du lịch hiện nay vẫn còn thiếu sáng tạo, chưa có điểm nổi bật so với các tỉnh trong khu vực vì có nhiều điểm trùng lặp; thiếu sản phẩm hàng lưu niệm và tiêu dùng đặc trưng phục vụ nhu cầu mua sắm của du khách; cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư đúng mức, đồng bộ. Mặc dù tỉnh có thể mạnh du lịch homestay, du lịch sinh thái sông nước nhưng đến nay vẫn còn hạn chế trong việc thiết lập hệ thống các trạm dừng chân kết nối nhằm tạo nên sự phong phú và hấp dẫn cho hành trình du lịch của du khách. Ngoài ra, hệ thống các cầu tàu, bến tàu tại các điểm đến cũng như bến tàu du lịch của tỉnh vẫn chưa đảm bảo chuẩn theo quy định; Tàu du lịch về kích cỡ, trang trí,...chưa có tính thu hút, tính đồng bộ tạo nét đặc trưng riêng của tỉnh; lao động trong ngành du lịch có tính chuyên nghiệp chưa cao, sức cạnh tranh của doanh nghiệp còn yếu³. Các sự kiện của tỉnh mang tính chất quy mô chưa nhiều, phát triển du lịch chủ yếu dựa vào điều kiện tự nhiên sẵn có trong khi đó điều này lại tương đồng với các tỉnh trong khu vực.

Cơ sở vật chất dịch vụ du lịch phần lớn tập trung tại thành phố Vĩnh Long; các khu, điểm vui chơi giải trí còn hạn chế. Các địa phương trong tỉnh có nhiều điểm tham quan, di tích lịch sử, làng nghề, tuy nhiên phân bố khá xa so với trung tâm Vĩnh Long, giao thông một số nơi lại không thuận lợi từ đó khó kết nối với các điểm tham quan.

Đội ngũ công chức, viên chức lĩnh vực du lịch của các địa phương phần lớn kiêm nhiệm, có ngành nghề khác nên dẫn đến công tác quản lý nhà nước, quảng bá xúc tiến du lịch, kêu gọi đầu tư vào du lịch còn yếu, kinh phí cấp cho lĩnh vực du lịch của địa phương còn hạn chế; sự phối hợp của các thành viên Ban Chỉ đạo phát triển du lịch của tỉnh đôi lúc chưa chặt chẽ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

1. Công tác chỉ đạo, triển khai quán triệt và tuyên truyền

1.1. Công tác tổ chức chỉ đạo, tuyên truyền quán triệt: Thời gian qua, các cấp, các ngành đã tổ chức nhiều cuộc tuyên truyền về các văn bản chỉ đạo, các nội dung định hướng phát triển du lịch của tỉnh⁴ đến lực lượng công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, các cơ sở kinh doanh du lịch, quần chúng nhân dân. Nội dung tuyên truyền được triển khai tập

³Năm 2010, tổng số lao động trong ngành du lịch là 1.300 người, trong đó: CBCCVC nhà nước là 22 người, lao động trực tiếp kinh doanh du lịch là 1.278 người. Cụ thể: lao động được đào tạo nghề du lịch từ 03 tháng đến 1 năm khoảng 500 người, số lao động có trình độ cao đẳng, đại học là 150 người, số còn lại là lao động được phổ cập và phổ thông là 628 người. Đến năm 2019, tổng số lao động trong ngành du lịch là 1.446 người tăng 11% so với năm 2010, trong đó: CBCCVC nhà nước là 75 người, lao động trực tiếp kinh doanh du lịch là 1.371 người, tăng 7 % so với năm 2010, số lượng lao động được phổ cập và phổ thông là 514 người giảm 18% so với năm 2010.

⁴Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 06/11/2015 của Tỉnh ủy Vĩnh Long về phát triển du lịch giai đoạn 2015 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 60/NQ-HĐND, ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc thông qua quy hoạch phát triển văn hóa và du lịch tỉnh Vĩnh Long đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định 1976/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU của Tỉnh ủy; Quyết định số 2763-QĐ/UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển văn hóa và du lịch tỉnh Vĩnh Long đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 147/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/01/2020 phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030; Công văn số 3358/UBND-VX, ngày 13/9/2018 của UBND tỉnh về việc tăng cường quản lý và phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh ban hành chương trình hành động phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Quyết định số 1429/QĐ-UBND, ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp và các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc ngành VHTTDL trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2017 - 2020 và sau năm 2020; Công văn số 2773/VPCP-KGVX ngày 09/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về đề án phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 01/6/2020 của UBND tỉnh về việc cơ cấu lại ngành dịch vụ đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; ...

trung hoặc lồng ghép vào các buổi hội nghị, hội thảo, sơ tổng kết ngành, phổ biến giáo dục pháp luật,... Triển khai ước đạt gần 2.484 cuộc với 91.971 lượt người tham dự.

Bên cạnh công tác tổ chức tuyên truyền hàng năm, các sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương đã gắn nhiệm vụ phát triển du lịch với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, tập trung triển khai thực hiện góp phần phát triển cho du lịch tỉnh nhà. Qua quá trình thực hiện, các đơn vị đều có lồng ghép thực hiện sơ kết, tổng kết đánh giá, báo cáo về Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh theo quy định.

Nhằm mục tiêu nâng cao nhận thức tầm quan trọng của việc phát triển du lịch; nâng cao hiệu quả quảng bá những sản phẩm du lịch của địa phương đến với người dân và du khách, tỉnh đã chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, quảng bá du lịch bằng nhiều hình thức, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng trên báo, đài, trang web, thông tin, xúc tiến du lịch và vận hành thử nghiệm Cổng thông tin du lịch,... Ngoài ra, tăng cường tuyên truyền, quảng bá du lịch trên internet, mạng xã hội (facebook, zalo), vận động cơ sở kinh doanh tăng cường tự quảng bá điểm đến trên các fanpage. Qua đó, các thông tin về du lịch của tỉnh, chính sách khuyến khích đầu tư, hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch bước đầu đạt hiệu quả, các thông tin đến người dân và doanh nghiệp được thuận lợi.

1.2. Đánh giá sự chuyển biến trong nhận thức

Thông tin về hoạt động du lịch, chính sách phát triển du lịch của tỉnh, trung ương được cập nhật liên tục giúp cho các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức và cộng đồng có nhận thức rõ hơn về vị trí, vai trò của du lịch trong cơ cấu kinh tế chung của tỉnh, xem du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, phát triển du lịch là điều kiện phát triển các ngành kinh tế khác, phải đảm bảo tính bền vững, gắn phát triển du lịch với bảo vệ tài nguyên, môi trường. Người dân đã bắt đầu quan tâm nhiều đến chất lượng hàng hóa, mẫu mã sản phẩm, tính chuyên nghiệp, cơ sở lưu trú, ăn uống,...

Đồng thời, tại các địa phương trong tỉnh, thông qua các chuyên đề, chuyên mục về du lịch, trang tin, đã cung cấp thông tin cho du khách, người dân về những nét đẹp văn hóa, kiến thức cơ bản, chương trình phát triển du lịch của tỉnh, của huyện, các loại hình du lịch đang phát triển, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức bảo tồn những làng nghề truyền thống, di tích lịch sử, di tích văn hóa ở địa phương, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động du lịch.

2. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ

2.1. Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phát triển du lịch

Nhằm tập trung xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch theo Nghị quyết 01-NQ/TU đã đề ra, UBND tỉnh đã cụ thể hóa việc xây dựng các công trình trọng điểm, công trình kết nối phục vụ phát triển du lịch thông qua Quyết định số 1976-QĐ-UBND ngày 06/9/2016 ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU; Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 60/NQ-HĐND, ngày 07/7/2017 thông qua quy hoạch phát triển văn hóa và du lịch tỉnh Vĩnh Long đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với 13 công trình, dự án trọng điểm⁵ và các công trình, dự án kết nối phục vụ phát triển du lịch, kết quả thực hiện như sau:

⁵(1) Bến tàu Du lịch - Khu phố hàng lưu niệm và bãi đỗ xe; (2) Đầu tư tôn tạo, mở rộng điểm du lịch Quốc gia Văn Thánh Miếu; (3) Khu liên hợp văn hóa, thể thao và du lịch Cái Ngang; (4) Bảo tàng nông nghiệp ĐBSCL; (5) Khu du lịch sinh thái Cồn Đông Hậu; (6) Khu du lịch sinh thái Cồn Giông; (7) Khu du lịch sinh thái Đồng Phú; (8) Khu du lịch sinh thái Quới Thiện; (9) Khu du lịch sinh thái Lục Sĩ Thành; (10) Khu du lịch Mỹ Hòa; (11) Nạo vét kênh

a) Thực hiện các công trình, dự án theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh

- Bến tàu du lịch và bãi đỗ xe: hiện đã hoàn thành báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình, dự kiến triển khai khởi công vào tháng 12/2020.

- Nạo vét kênh Mương Lộ, sông Cái Muối: đã cho chủ trương thực hiện và giao Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư.

- Đầu tư tôn tạo, mở rộng điểm du lịch Quốc gia Văn Thánh Miếu: UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành liên quan phối hợp tiến hành khảo sát, tuy nhiên gặp khó khăn trong việc mở rộng do đất đai và nguồn vốn nên đến nay vẫn chưa thực hiện.

- Đường vào khu du lịch Mỹ Hòa (thị xã Bình Minh): dự án đang triển khai thi công đạt 43% khối lượng. Dự kiến đến năm 2021 sẽ hoàn thành.

- Dự án đường giao thông phát triển hạ tầng du lịch 04 xã cù lao huyện Long Hồ: đã xây dựng phương án thực hiện (đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 440/QĐ-UBND, ngày 02/3/2016) nhưng do khó khăn trong công tác bồi hoàn - giải phóng mặt bằng, đến thời điểm hiện nay dự án triển khai được khoảng 65% khối lượng. Dự kiến đến năm 2021 sẽ hoàn thành.

- Bảo tàng nông nghiệp ĐBSCL: Tỉnh đã ban hành Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 phê duyệt Đề án xây dựng Bảo tàng Nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long và đưa vào danh mục mời gọi 100% vốn của nhà đầu tư hoặc liên danh để thực hiện dự án giai đoạn 2021-2025.

- Các dự án mời gọi đầu tư: Hàng năm, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành rà soát và điều chỉnh trình UBND tỉnh công bố danh sách các dự án mời gọi đầu tư vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Theo đó, giai đoạn 2017-2020 lĩnh vực văn hóa - du lịch có 05 dự án⁶; giai đoạn 2020-2025 lĩnh vực văn hóa - du lịch có 06 dự án⁷. Tuy nhiên, đến nay có một số nhà đầu tư liên hệ nhưng chưa vào triển khai thực hiện. (Hiện có 02 dự án đầu tư đang được các nhà đầu tư quan tâm, xây dựng dự án trình phê duyệt: dự án khu du lịch sinh thái Cồn Giông và dự án khu du lịch sinh thái Cồn Chim – Thành phố Vĩnh Long).

b) Đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch

Mương Lộ, sông Cái Muối; (12) Đường giao thông phát triển hạ tầng du lịch 4 xã cù lao huyện Long Hồ; (13) đường vào khu du lịch Mỹ Hòa.

⁶Dự án khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Cồn Giông; dự án văn hóa du lịch Thiền Viện Vạn Chuông; dự án Bảo tàng nông nghiệp vùng ĐBSCL kết hợp giải trí thực nghiệm nông nghiệp; dự án khu du lịch thể thao Cái Ngang; dự án khu du lịch: ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh; ấp Phú Mỹ I, xã Đồng Phú, huyện Long Hồ; ấp Phước Lý 2, xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm; xã Tân Quới, huyện Bình Tân; ấp Đông Hậu, xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình; ấp Phú Xuân, xã Phú Thành, huyện Trà Ôn.

⁷Dự án khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Cồn Giông; dự án Bảo tàng nông nghiệp vùng ĐBSCL kết hợp giải trí thực nghiệm nông nghiệp; dự án khu du lịch sinh thái cù lao Dài; dự án khu liên hợp văn hóa thể thao Cái Ngang; Di sản đương đại Mang Thít; dự án khu du lịch: thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân; ấp Đông Hậu, xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình; ấp Phú Xuân, xã Phú Thành, huyện Trà Ôn

- Tuyến đường dọc theo bờ kè sông Tiền (đoạn từ cầu Mỹ Thuận về trung tâm thành phố Vĩnh Long), đường vào khu du lịch sinh thái xã Tân Ngãi: đã thực hiện hoàn thành đưa vào sử dụng đáp ứng nhu cầu đi lại cho người dân và phát triển du lịch.

- Khu du lịch sinh thái Trường Huy, xã Trường An, thành phố Vĩnh Long đã xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng phục vụ khách du lịch. Tuy nhiên, đến nay do khó khăn trong quá trình hoạt động nên chủ đầu tư đã xin điều chỉnh công năng từ Khu du lịch sinh thái thành Khu biệt thự cao cấp và khu dân cư.

- Dự án khách sạn Sài Gòn - Vĩnh Long (tiêu chuẩn tương đương khách sạn 4 sao) thuộc Công ty Cổ phần Du lịch Sài Gòn - Vĩnh Long đã đưa vào hoạt động vào năm 2018 nhân sự kiện Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Vĩnh Long.

- Về việc xây dựng Nhà thi đấu đa năng để tạo điều kiện vừa phục vụ hoạt động thể dục thể thao, văn hóa vừa phục vụ du lịch, thời gian qua do phải điều chỉnh lại vị trí cho phù hợp, ít ảnh hưởng đến việc giải tỏa đất của dân nên tiến độ có chậm, đến nay đã quy hoạch xác định rõ vị trí xây dựng và có chủ trương đầu tư xây dựng.

- Công tác đầu tư xây dựng giao thông đường bộ: hệ thống quốc lộ được đầu tư, nâng cấp mở rộng, hệ thống đường tỉnh từng bước được xây dựng và hoàn thành cơ bản theo quy hoạch hướng tuyến được duyệt, cơ bản tất cả các xã đều đảm bảo có đường ô tô đến trung tâm xã, đầu tư hệ thống đường liên ấp phát triển mạnh, với sự phát triển của các đô thị mà trọng tâm là thành phố Vĩnh Long, trong giai đoạn này rất nhiều công trình giao thông đô thị được đầu tư, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông đô thị. Nhiều tuyến đô thị trọng yếu được nâng cấp, mở rộng, làm mới như đường Phạm Thái Bường, đường Võ Văn Kiệt, đường Trần Đại Nghĩa, đường từ Quốc lộ 53 đến đường Võ Văn Kiệt nối dài, đường vào công viên truyền hình Vĩnh Long,... cầu Thiêng Đức, cầu Cồn Chim, cầu Cái Cam, Cái Côn, cầu Chợ Cua,... được xây dựng mới. Hệ thống đường đô thị xây dựng mới hoặc nâng cấp cải tạo trong những năm gần đây được đảm bảo theo quy hoạch, các công trình hạ tầng kỹ thuật được ngầm hoá; đảm bảo chiếu sáng, vỉa hè, cây xanh.

- Hệ thống bưu chính viễn thông: mạng lưới bưu chính công cộng hiện nay có 151 điểm phục vụ, các điểm phục vụ được phân bố tại các trung tâm thành phố, thị xã, thị trấn và khắp các xã rất thuận lợi cho giao dịch phục vụ cho khách du lịch có nhu cầu chuyển phát bưu phẩm, bưu kiện số lượng lớn các loại hàng hóa đặc sản của địa phương; Hạ tầng viễn thông được đầu tư, phát triển mạnh, nhất là hạ tầng thông tin di động băng rộng 3G/4G. Mạng Internet băng rộng cáp quang tốc độ cao đã phủ rộng 100% xã phường, các vùng nông thôn, các khu di tích lịch sử, điểm du lịch, nhà hàng, khách sạn, homestay đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ của người dân, khách du lịch. Tại quảng trường thành phố Vĩnh Long, các khu di tích lịch sử, khu tưởng niệm được lắp đặt wifi miễn phí phục vụ khách tham quan du lịch; sàn giao dịch thương mại điện tử của các doanh nghiệp Bưu chính như: voso.vn của Tổng Công Ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel; postmart.vn của Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam (VNPost) đã phát huy thúc đẩy phát triển du lịch tại địa phương, khách du lịch có thể xem trước và lựa chọn các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

- Hệ thống giao thông tại các địa phương trong tỉnh được đảm bảo, tương đối thông suốt, thường xuyên duy tu sửa chữa góp phần phục vụ cho sản xuất và hoạt động du lịch. Ngoài ra, các địa phương cũng tăng cường huy động các nguồn lực từ ngân sách và nguồn lực xã hội hóa để thực hiện tốt công tác trùng tu, tôn tạo cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, di tích

lịch sử văn hóa cấp tỉnh⁸ tại địa phương, góp phần kết nối, xây dựng tour tuyến du lịch của tỉnh.

c) Triển khai đầu tư các công trình, đề án kết nối phát triển du lịch

- Hệ thống chợ Trung tâm thành phố Vĩnh Long và các phường được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp và sắp xếp lại ngày càng khang trang, tạo mỹ quan đô thị. Song song đó, cùng với sự phát triển, mở rộng các siêu thị: Co.opMart, Vincom Plaza, Vinmart, Bách hóa xanh,...và các hệ thống cửa hàng tiện ích, ngày càng đổi mới trong quản lý, kinh doanh, tạo điều kiện cho người tiêu dùng có nhiều lựa chọn với chất lượng hàng hóa, dịch vụ đảm bảo, phương thức phục vụ văn minh, hiện đại, đáp ứng nhu cầu tham quan, mua sắm của người dân và du khách.

- Việc xây dựng thành phố Vĩnh Long Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp thành điểm du lịch trọng tâm kết nối với các khu, điểm du lịch khác trong tỉnh: Công tác đảm bảo vệ sinh môi trường được quan tâm, thông qua việc thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các cơ sở sản xuất kinh doanh; vận động thành lập càng nhiều các tổ thu gom rác ở khu dân cư; cải tạo nâng cấp và xây dựng cống thoát nước, khai thông cống rãnh; phát động phong trào xây dựng hồ rác gia đình, không vứt rác bừa bãi gây ô nhiễm môi trường, vận động nhân dân trồng cây xanh ở các tuyến đường, tạo vẻ mỹ quan đô thị nhằm bảo đảm môi trường du lịch của thành phố luôn sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh. Tỉnh cũng đã triển khai xây dựng các bờ kè khu vực thành phố Vĩnh Long để vừa tạo vẻ mỹ quan vừa chống được hiện tượng sạt lở do ảnh hưởng của môi trường, biến đổi khí hậu.

- Đối với chỉ tiêu đến năm 2020, tỉnh có 03 - 05 khách sạn đạt chuẩn từ 03 đến 04 sao; đến năm 2030 tỉnh có khách sạn 5 sao nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách: đối với chỉ tiêu này chưa đạt với nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan.

Năm 2019, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết 173/2019/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch đến năm 2030 trên địa tỉnh Vĩnh Long; trong đó tập trung ưu tiên chính sách xây dựng mới, nâng cấp cơ sở lưu trú du lịch. Từ năm 2019 đến nay, toàn tỉnh có 8 cơ sở du lịch lập hồ sơ đề nghị. Hiện nay có 03 cơ sở hoàn chỉnh hồ sơ đang trình Hội đồng xét duyệt.

- Trung tâm Hội nghị của tỉnh được khởi công xây dựng vào ngày 19/10/2020, dự kiến đưa vào sử dụng vào năm 2022, sẽ tạo thuận lợi trong việc tổ chức các hoạt động lớn cấp vùng, khu vực. Công trình công viên cây xanh tại phường 9, thành phố Vĩnh Long đã thực hiện cơ bản phần hạ tầng, một số hạng mục mỹ thuật trên công viên đang triển khai thực hiện. Công viên này xây dựng hoàn thành sẽ là một điểm nhấn của tỉnh, tạo ấn tượng cho du khách khi đến Vĩnh Long.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã xem xét ban hành và phê duyệt một số đề án, kế hoạch phát triển du lịch dài hạn nhằm tập trung mọi nguồn lực, thực hiện đồng loạt nhiều giải pháp để phát triển du lịch trong thời gian tới, cụ thể:

- Ban hành Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Vĩnh Long đến năm 2030 trên địa bàn nhằm khai thác có hiệu quả các lợi thế của du lịch tỉnh nhà trong thời gian tới, phấn đấu đưa du lịch Vĩnh Long trở thành ngành kinh tế quan trọng, hướng đến trở

⁸Trùng tu tôn tạo 13 cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng mới 01 cầu tàu điểm dừng chân, 05 điểm du lịch, 03 khu du lịch, với tổng kinh phí khoảng 14.755.000.000 đồng. Kinh phí đầu tư tôn tạo, sửa chữa nâng cấp đường giao thông 183.123.879.390 đồng.

thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2030. Phát triển du lịch của tỉnh theo hướng bền vững gắn với thích ứng biến đổi khí hậu và tăng cường liên kết phát triển.

- Phê duyệt Đề án xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù tỉnh Vĩnh Long, với mục tiêu xây dựng sản phẩm du lịch phù hợp với nhu cầu thị trường, làm cơ sở liên kết vùng nhằm khai thác có hiệu quả lợi thế và tiềm năng cho phát triển du lịch. Theo Đề án, tỉnh sẽ tập trung xây dựng, phát triển 04 nhóm sản phẩm du lịch đặc thù, gồm: Du lịch Homestay nghỉ dưỡng (chủ lực), Du lịch làng nghề, Du lịch Nông nghiệp, Du lịch Văn hóa (danh nhân, di tích, tâm linh). Đề án sẽ được triển khai từ nay đến năm 2025, qua đó góp phần tạo nét khác biệt về sản phẩm du lịch của Vĩnh Long với các tỉnh thành trong khu vực, nâng cao sức cạnh tranh của du lịch tỉnh nhà.

- Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của Bảo tàng gắn với du lịch với mục đích tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động trong quá trình tổ chức hoạt động để bảo tàng trở thành trung tâm giáo dục thường xuyên về truyền thống dân tộc, ý thức giữ gìn, tôn vinh bản sắc văn hóa dân tộc. Phát triển Bảo tàng Vĩnh Long là nơi lựa chọn ưu tiên cho du khách khi tham quan, tìm hiểu về lịch sử, văn hóa, con người,... của vùng đất Vĩnh Long anh hùng; qua đó, góp phần thu hút du khách, phát triển du lịch của tỉnh.

- UBND tỉnh đã cho chủ trương lập quy hoạch chung khu vực thực hiện xây dựng và triển khai đề án Di sản đương đại Mang Thít (làng nghề gạch - Mang Thít) theo Kết luận số 645-KL/TU của Tỉnh ủy; đồng thời cũng đang xây dựng Kế hoạch đưa nghệ thuật hát bội thành sản phẩm du lịch, tạo nét đặc trưng độc đáo cho sản phẩm du lịch của địa phương.

- UBND tỉnh đang xem xét, phê duyệt Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2020-2025, nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin điềm đến cho khách du lịch; hỗ trợ doanh nghiệp du lịch kết nối hiệu quả với các chủ thể liên quan, tạo môi trường cho cộng đồng, các doanh nghiệp khởi nghiệp, sáng tạo phù hợp với xu hướng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Việc vận hành thử nghiệm cổng thông tin du lịch từ năm 2018 và đang điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, dự kiến triển khai chính thức vào 01/01/2021.

2.2. Xây dựng sản phẩm du lịch

Xác định sản phẩm du lịch chủ lực của tỉnh là sinh thái sông nước miệt vườn, nghỉ dưỡng nhà dân (homestay), kết hợp tham quan di tích lịch sử văn hóa, danh nhân và làng nghề truyền thống; qua 05 năm triển khai xây dựng, kết quả đạt được như sau:

a) Du lịch sinh thái sông nước miệt vườn gắn với nông nghiệp

- Công tác xây dựng thương hiệu: Homestay Vĩnh Long được xác định là một trong những sản phẩm du lịch đặc thù phát triển du lịch của tỉnh, thời gian qua phát triển loại hình du lịch này với các sản phẩm du lịch thu hút khách du lịch như: đi trong màu xanh đồng bằng, một ngày làm nông dân, tát mương bắt cá, chợ quê, dịch vụ giải trí sông nước, phát huy loại hình nghệ thuật hát bội kết hợp với phát triển du lịch,... đã thu hút một lượng lớn khách du lịch đến tham quan Vĩnh Long.

- Các cơ sở homestay trong thời gian qua không tăng về số lượng nhưng tăng về chất lượng phục vụ khách du lịch, trong đó homestay Vĩnh Long đã 02 lần được tặng giải thưởng Homestay ASEAN giai đoạn 2017-2019 và giai đoạn 2019-2021; 02 đặc sản đã được tổ chức kỷ

lục Việt Nam (Vietkings) công nhận và đưa vào Top 50 đặc sản tiêu biểu của cả nước. Qua đó, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh loại hình du lịch này của tỉnh với các tỉnh khác trong khu vực.

- Ngoài ra, Hiệp hội Du lịch ĐBSCL công nhận 06 điểm du lịch tỉnh Vĩnh Long thành điểm du lịch tiêu biểu của vùng, di tích Văn Thánh Miếu cũng được xác định là một trong 07 điểm du lịch quốc gia vùng ĐBSCL.

- Thời gian qua, các địa phương trong tỉnh đã gắn kết xây dựng nông thôn mới với phát triển du lịch. Các địa phương làm tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, giao thông thuận lợi, an toàn cho du khách. Đặc biệt, nhiều nơi vận động nhân dân xây hàng rào, trồng hoa dọc theo các tuyến đường, đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh,...tăng cảnh quan sinh thái tự nhiên, tăng tính thu hút du khách khi tham quan trải nghiệm đồng quê. Tại các địa phương trong tỉnh xây dựng sản phẩm du lịch dựa trên tiềm năng có sẵn với các vùng chuyên canh cây ăn trái như: mận, cam, mít, nhãn, dưa hấu, khoai lang, bưởi,... đã phần nào đáp ứng nhu cầu phục vụ khách, gắn kết nông nghiệp với du lịch, thông qua du lịch góp phần xuất khẩu tại chỗ đối với sản phẩm nông nghiệp. Lượng khách đến các điểm vườn trái cây ngày càng tăng. Song, do nhu cầu tăng nhưng đòi hỏi chất lượng sản phẩm của du khách cũng ngày càng cao, nhu cầu thưởng thức trái cây ngon, sạch là thiết yếu nhưng thiếu chỉ dẫn những nơi đáp ứng sản phẩm sạch, từ đó cũng gây tâm lý lo ngại khi sử dụng sản phẩm từ du khách.

Mặt khác, các vườn trái cây cho khách tham quan chưa đảm bảo tính đa dạng loại trái và chỉ mang tính mùa vụ, cung cách phục vụ thiếu chuyên nghiệp (chủ yếu người phục vụ là người gia đình) do đó khả năng phục vụ, đáp ứng yêu cầu của khách cũng còn hạn chế.

b) Phát triển du lịch gắn với nghề truyền thống

Toàn tỉnh hiện có 23 nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống; có 04 hợp tác xã; 2.977 hộ gia đình; có 6.991 lao động; thu nhập bình quân đạt 3,44 triệu đồng/lao động/tháng. Có 02 làng nghề có sản phẩm OCOP (đã được chứng nhận phân loại sao theo OCOP)⁹; 05 làng nghề đã đăng ký nhãn hiệu, thương hiệu làng nghề¹⁰. Nhìn chung, các sản phẩm làng nghề đa số được sản xuất bằng phương pháp thủ công, rất phù hợp cho việc gắn kết với hoạt động du lịch.

Thời gian qua, ngành du lịch đã giới thiệu tour, tuyến du lịch có gắn với làng nghề và nghề truyền thống, cụ thể một số làng nghề đang được du khách quan tâm như: chàm lá, lò rèn, đan lát, làng nghề gạch, gốm...Đặc biệt, du khách, các công ty lữ hành rất quan tâm làng nghề gạch Mang Thít¹¹. Tuy nhiên, sản phẩm của làng nghề phần lớn vẫn thiếu tính độc đáo, thu hút du khách. Việc tạo điều kiện cho du khách có nhiều trải nghiệm, tham gia sản xuất và chi tiêu tại các làng nghề còn hạn chế.

⁹Bao gồm: Nghề truyền thống sản xuất tàu hũ ky; Làng nghề bánh tráng giấy.

¹⁰Gồm: + Nghề truyền thống sản xuất tàu hũ ky xã Mỹ Hòa thị xã Bình Minh;
+ Nghề truyền thống sản xuất dưa cải chua xã Tân Lợi huyện Bình Tân;
+ Làng nghề làm bánh tráng nem Cù Lao Mây xã Lục Sĩ Thành huyện Trà Ôn;
+ Làng nghề bánh tráng giấy xã Tường Lộc huyện Tam Bình;
+ Làng nghề sản xuất gạch - gốm xã Thanh Đức huyện Long Hồ;

¹¹Nhằm xây dựng sản phẩm đặc thù của tỉnh, gắn kết phát huy làng nghề truyền thống, UBND tỉnh đang chỉ đạo triển khai xây dựng đề án Di sản đương đại Mang Thít (làng nghề gạch – Mang Thít) theo Kết luận số 645-KL/TU của Tỉnh ủy.

Hiện nay, có 04 làng nghề đã xây dựng các tuyến, điểm du lịch gắn với làng nghề, cải thiện cơ sở hạ tầng kết hợp bảo vệ môi trường du lịch sinh thái¹²; các địa phương vận động các làng nghề nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm, sáng tạo làm cho sản phẩm trở thành quà lưu niệm.

c) Du lịch Văn hóa, tâm linh

Toàn tỉnh hiện nay có hơn 700 di tích. Trong đó có 11 di tích được xếp hạng cấp Quốc gia, 50 di tích xếp hạng cấp tỉnh, có 04 di tích được Hiệp hội Du lịch đồng bằng sông Cửu Long chứng nhận là điểm du lịch tiêu biểu ĐBSCL. Riêng giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2020 có thêm 15 di tích được xếp hạng¹³. Trong số các di tích trên, thời gian qua một số di tích đã được chọn làm điểm nhấn, giới thiệu cho việc đưa vào kết nối tour, tuyến du lịch đó là khu lưu niệm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Phạm Hùng, khu lưu niệm Thủ tướng Võ Văn Kiệt, khu lưu niệm Giáo sư, viện sĩ Trần Đại Nghĩa, di tích lịch sử cách mạng Cái Ngang, Lăng Ông Tiền quân Thống chế điều bát Nguyễn Văn Tồn, Văn Thánh Miếu, chùa Tiên Châu, Công Thần Miếu, chùa Phước Hậu, chùa Hạnh Phúc Tăng, khu mộ thân nhân danh thần Thoại Ngọc Hầu. Nhìn chung, tổng lượng khách đến các di tích khá lớn trong năm¹⁴. Trong đó, tập trung rất đông vào dịp lễ, đặc biệt là các khu lưu niệm danh nhân, tuy nhiên việc chi tiêu của du khách khi đến tham quan tại các di tích, sử dụng dịch vụ phục vụ xung quanh lại không nhiều, chưa có những quà lưu niệm, quà tặng phục vụ nhu cầu du khách.

Nhằm duy trì những đặc điểm, nét kiến trúc độc đáo của các di tích và tổ chức lễ hội định kỳ hằng năm ở các di tích gắn với công tác trùng tu, tôn tạo thời gian qua luôn được các ngành, các cấp quan tâm¹⁵, từ đó tạo nét hấp dẫn thu hút khách du lịch.

d) Tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao cấp khu vực, quốc gia, quốc tế nhân các ngày lễ lớn thu hút khách đến tham quan

Trong giai đoạn 2015 - 2020 tổ chức 26 giải thi đấu cấp khu vực, quốc gia, quốc tế với 372 đội tham dự, 5184 trọng tài, huấn luyện viên, vận động viên tham dự, ước 118.900 khán giả khu vực, quốc tế đến cổ vũ. Từ đó, thu hút lượng lớn khách du lịch tham quan Vĩnh Long. Đặc biệt tỉnh duy trì việc đăng cai tổ chức 02 giải thể thao quốc tế, cụ thể: Giải Bóng bàn Quốc tế Cúp Phân bón Miền Nam, Giải Bóng chuyền Quốc tế Cúp Truyền hình Vĩnh Long với sự tham dự của vận động viên, huấn luyện viên đến từ các quốc gia Đông Nam Á, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ ngoại giao nhân dân, thu hút, quảng bá hình ảnh du lịch Vĩnh Long đến với bạn bè quốc tế.

e) Tổ chức các sự kiện lớn cấp khu vực, quốc gia góp phần giới thiệu hình ảnh, quê hương Vĩnh Long đến với du khách

Công tác tổ chức các sự kiện cấp khu vực, quốc gia góp phần giới thiệu hình ảnh, quê hương Vĩnh Long được các cấp, các ngành và các đối tượng khách du lịch quan tâm cụ thể:

¹²Gồm: + Làng nghề truyền thống hoa kiểng – cây giống xã Bình Hòa Phước huyện Long Hồ;
+ Nghề truyền thống sản xuất tàu hồ ky xã Mỹ Hòa thị xã Bình Minh;
+ Làng nghề làm bánh tráng nem Cù Lao Mây xã Lục Sĩ Thành huyện Trà Ôn;
+ Làng nghề trồng và se lõi lác xã Thanh Bình huyện Vũng Liêm.

¹³Trong đó có 01 di tích được xếp hạng cấp Quốc gia, 14 di tích được xếp hạng cấp tỉnh.

¹⁴Từ năm 2015 đến nay các di tích trên địa bàn tỉnh (các di tích trực thuộc và các di tích được xếp hạng cấp tỉnh và cấp quốc gia) đã thu hút 2.088.684 lượt khách đến thắp hương, tham quan, vui chơi giải trí.

¹⁵Từ năm 2015 đến năm 2020 Bảo tàng Vĩnh Long đã thực hiện trùng tu, tôn tạo được 46 di tích bị xuống cấp (chủ yếu là các di tích trực thuộc và các di tích được xếp hạng cấp tỉnh và cấp quốc gia) trên địa bàn tỉnh, với tổng kinh phí là: 34.146.267.666 đồng.

- Tổ chức thường niên sự kiện Lễ hội Lãng ông Tiên quân Thống chế Điều bát Nguyễn Văn Tồn tại xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, sự kiện tổ chức vào dịp Tết Nguyên Đán kết hợp các hoạt động văn hóa, thể thao, ẩm thực, tham quan trưng bày sản phẩm du lịch, thu hút khoảng 20.000 lượt khách.

- Tổ chức thành công Hội thi đá chim nghệ thuật và Hội thi chó đẹp tỉnh Vĩnh Long năm 2017 tại Khu du lịch Vinh Sang, sự kiện thu hút khoảng 1.000 lượt khách.

- Khai trương Phố đi bộ Vĩnh Long năm 2018 do Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ Golden Sun quản lý và khai thác. Tuy nhiên, đến nay đã ngừng hoạt động do tình hình kinh doanh không thu lợi nhuận.

- Tổ chức Ngày hội Du lịch tỉnh Vĩnh Long lần I năm 2018 tại xã An Bình, huyện Long Hồ với các hoạt động như: Hội thi trái ngon an toàn, biểu diễn hát bội và đờn ca tài tử, phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, Hội thi “Duyên dáng áo bà ba”, Đua ghe Tam Bản, Thi đấu cờ người và trò chơi dân gian, Hội thi Ẩm thực chay, tổ chức Đoàn Khảo sát du lịch tại Vĩnh Long (Famtrip), Tọa đàm “Tham vấn sản phẩm du lịch đặc thù tỉnh Vĩnh Long”. Các hoạt động thu hút 10.000 lượt người tham gia và cổ vũ.

- Ngoài ra, tỉnh đã tổ chức thành công nhiều sự kiện tiêu biểu như: Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Vĩnh Long năm 2018 với chủ đề “Vĩnh Long - Chủ động hợp tác phát triển bền vững” với sự tham gia của nhiều tỉnh thành, nhiều nhà đầu tư trong nước, quốc tế; Festival Lúa gạo Việt Nam lần thứ 4 năm 2019 tại Vĩnh Long thu hút hơn 800 gian hàng của Bộ, ngành Trung ương, các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp tham gia; các hoạt động thương mại, hội chợ thường niên,... ước có trên 100.000 lượt tham dự.

2.3. Công tác quản lý Nhà nước về du lịch

a) Công tác quản lý chung của các cấp, các ngành về du lịch

- UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương cơ quan chuyên môn thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ theo quy định nhằm đảm bảo các cơ sở, đơn vị kinh doanh du lịch thực hiện các hoạt động nghiêm túc theo các quy định, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi để thúc đẩy các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch phát triển. Thanh tra chuyên ngành phối hợp với các đơn vị liên quan, giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh, qua đó đảm bảo du lịch của tỉnh an toàn, thân thiện. Tổng số cuộc đã thực hiện trong thời gian qua trên 10 cuộc, giải quyết theo đúng quy định, thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm¹⁶.

- Ngoài ra, tỉnh còn chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức khảo sát và tham mưu xây dựng các đề án, dự án phát triển sản phẩm du lịch ở các địa phương trong tỉnh; nâng cao năng lực giám sát các dự án đầu tư nhằm giữ gìn, bảo tồn và phát huy tài nguyên thiên

¹⁶(1) Công ty TNHH TM ISHIBA và Công ty TNHH tổ chức sự kiện và truyền thông toàn cầu tổ chức tour du lịch “0” đồng trái lĩnh vực đăng ký kinh doanh, biến tướng hình thức kinh doanh nhằm bán các sản phẩm không rõ nguồn gốc, giá cao, đối tượng hướng đến là nhóm người cao tuổi; (2) Công ty TNHH MTV truyền thông đào tạo cuộc sống mới đã lợi dụng điểm du lịch Hoàng Hào tổ chức chương trình huấn luyện “khai thác khả năng tiềm ẩn con người” có nhiều điểm tương đồng với phương thức truyền đạo của “Pháp luân công”; (3) Một số trường hợp lợi dụng du lịch sử dụng các thiết bị hiện đại (flycam) ghi hình từ trên cao không xin phép cơ quan chức năng; (4) Tình trạng chèo kéo, đeo bám khách du lịch, hình thành các dịch vụ du lịch tự phát, cho thuê phương tiện thiếu an toàn đến các vùng nông thôn, dẫn đến tình trạng mất an toàn cho du khách; (5) Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành về quản lý nhà nước đối với người nước ngoài tại địa phương, tham mưu thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự góp phần ổn định môi trường du lịch an toàn tại địa phương.

nhiên, truyền thống văn hoá của tỉnh Vĩnh Long phục vụ phát triển du lịch. Tổ chức các cuộc hội thảo về liên kết phát triển du lịch, nâng cao ý thức trách nhiệm trong hoạt động du lịch cho các chủ cơ sở.

- Thanh tra chuyên ngành lĩnh vực du lịch đã phối hợp cùng Sở Công Thương kiểm tra giá cả hàng hóa, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng gian hàng giả, hàng kém chất lượng cụ thể vào thời gian trước, trong và sau tết, trong đó có kiểm tra giá bán hàng hóa phục vụ khách du lịch, đồng thời nắm bắt, theo dõi tình hình cung cầu hàng hóa, giá cả thị trường nhằm tránh tình trạng khan hiếm hàng hóa hay tăng giá đột biến. Phối hợp cùng Chi cục Kiểm lâm kiểm tra định kỳ về việc nuôi, trồng, mua bán động vật hoang dã tại các địa phương trong tỉnh.

- Định kỳ hàng năm có sự phối hợp giữa các ngành có liên quan kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động kinh doanh du lịch như: kinh doanh lưu trú du lịch, lữ hành, vận chuyển khách du lịch. Tổng số cuộc thực hiện: 10 cuộc. Qua đó, đã lập biên bản nhắc nhở và yêu cầu các tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động kinh doanh.

- Phối hợp cùng các đơn vị có liên quan tổ chức sắp xếp các khu vực chợ, cơ sở ăn uống,... góp phần tạo vẻ mỹ quan đô thị, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm cho người dân và du khách.

- Xây dựng đường dây nóng cung cấp công khai thông qua gửi văn bản giấy, chuyển qua email và thông tin qua Zalo Du lịch Vĩnh Long cho tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch nắm và kịp thời phối hợp xử lý khi có phát sinh.

b) Công tác quản lý nhà nước về lưu trú du lịch, dịch vụ lữ hành và vận chuyển khách du lịch

- Hệ thống cơ sở lưu trú du lịch có tăng qua các năm nhưng không nhiều, số lượng cơ sở xếp hạng sao còn ít, toàn tỉnh tính đến năm 2020 có 01 khách sạn 3 sao, 8 khách sạn 2 sao, 24 khách sạn 1 sao, còn lại đạt chuẩn và tương đương. Từ đó, hạn chế trong việc thu hút khách có chi tiêu cao và hạn chế trong việc đăng cai tổ chức các sự kiện lớn cấp vùng và cấp quốc gia.

- Các công ty lữ hành thường xuyên thay đổi do chuyển mục đích kinh doanh của nhóm kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và gần đây ảnh hưởng của dịch bệnh

Nội dung	2015	2016	2017	2018	2019	2020
I. Cơ sở lưu trú du lịch						
- Tổng số cơ sở	83	82	85	89	98	99
- Tổng số phòng	1.155	1.127	1.461	1.487	1.575	1.639
1. Khách sạn	42	40	45	45	51	54
- Số phòng	848	811	1.103	1.120	1.187	1.277
2. Nhà nghỉ	17	17	16	17	20	20
- Số phòng	166	166	160	158	165	165
3. Homestay	24	25	26	27	27	25
- Số phòng	141	150	198	209	237	197
II. Lữ hành	20	19	20	14	10	11
- Lữ hành quốc tế	03	03	03	03	02	02
- Lữ hành nội địa	17	16	17	11	08	09

- Trong giai đoạn 2015-2020: tổng số vốn đầu tư mới và đầu tư nâng cấp lĩnh vực lưu trú du lịch, ước đạt: 488.058.332.600.000 đồng; lĩnh vực lữ hành ước đạt 160.987.000.000 đồng.

- Dịch vụ vận chuyên: hiện tại tham gia vận chuyên khách du lịch có trên 70 tàu thủy nội địa từ 9-50 chỗ ngồi; có 6 hãng xe ô tô chất lượng cao và nhiều hộ kinh doanh cũng tham gia vận chuyên khách du lịch; với số lượng phương tiện vận chuyên tham gia phục vụ du khách như thông kê trên, nhưng chưa có bến tàu du lịch đạt chuẩn và chưa có bến đỗ cho xe ô tô chuyên vận chuyên khách du lịch và hầu hết ô tô chưa đăng ký biển hiệu đạt chuẩn phục vụ khách du lịch. Nhiều đại lý cung cấp vé máy bay trong nước và quốc tế, cùng với dịch vụ cung cấp vé tàu lửa, tàu thủy và ô tô vận chuyên Bắc Nam hoạt động trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện cho du khách có nhiều lựa chọn phương tiện vận chuyên cho chuyên đi.

- Công tác cấp đổi thẻ hướng dẫn viên: từ năm 2010 đến 9 tháng đầu năm 2020 đã cấp, cấp đổi, cấp lại: 158 thẻ hướng dẫn viên du lịch (trong đó có 114 thẻ quốc tế, 44 thẻ nội địa). Cấp mới cho 07 giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa.

- Lượng khách và doanh thu du lịch: Giai đoạn 2015 đến năm 2019 đạt 6.123.000 lượt khách, trong đó: khách quốc tế: 1.048.000 lượt, khách nội địa 5.075.000 lượt, doanh thu 1.697 tỷ đồng (lượt khách tăng bình quân qua các năm là 11,6%/năm và doanh thu tăng bình quân 25,7%/năm). Như vậy, so với chỉ tiêu tại Nghị quyết 01-NQ/TU Vĩnh Long duy trì lượng khách tăng bình quân hàng năm 7-9%, doanh thu tăng 15% là đạt vượt chỉ tiêu đề ra. Tuy nhiên, chỉ tiêu năm 2020 ước đạt 1.600.000 lượt khách, doanh thu ước đạt 445 tỷ đồng, là khó có thể thực hiện được do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và ảnh hưởng này có thể kéo sang 06 tháng đầu năm 2021.

c) Kinh phí bố trí cho hoạt động du lịch

Kinh phí giai đoạn 2015-2020 là 46.011 triệu đồng, trong đó chủ yếu bố trí kinh phí cho công tác trùng tu tôn tạo di tích; phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể (lễ hội, các sự kiện...) và tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao cấp khu vực, quốc gia, quốc tế nhân các ngày lễ lớn thu hút khách đến tham quan là 38.447 triệu đồng. Kinh phí bố trí cho hoạt động quản lý nhà nước và công tác xúc tiến du lịch còn hạn chế, chi tiết thể hiện qua bảng sau:

DVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Giai đoạn 2015-2020					
		2015	2016	2017	2018	2019	2020
1	Xây dựng sản phẩm du lịch (Du lịch sinh thái sông nước miệt vườn; Du lịch văn hóa, tâm linh, tham gia làng nghề; Dịch vụ phục vụ du lịch,...)	0	0	40	25	23	1.337
2	Công tác trùng tu tôn tạo di tích; phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể (lễ hội, các sự kiện...) gắn với hoạt động du lịch	3.740	3.215	6.287	10.802	4.632	5.468
3	Việc tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao cấp khu vực, quốc gia, quốc tế nhân các ngày lễ lớn thu hút khách đến tham quan	173	327	647	516	549	2.091
4	Công tác quản lý nhà nước về du lịch	100	110	154	140	135	245

5	Công tác xây dựng logo, slogan du lịch	0	0	0	0	70	0
6	Công tác xây dựng thương hiệu quảng bá sản phẩm gắn kết phục vụ du lịch tỉnh, quà tặng du lịch,...	140	70	56	40	87	95
7	Việc xây dựng các chuyên trang, chuyên mục quảng bá hình ảnh du lịch Vĩnh Long đến với du khách,...	0	8	0	0	15	30
8	Kết quả đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch của địa phương trong thời gian qua	100	90	100	100	90	30
9	Xúc tiến du lịch	550	603	660	636	860	825
Tổng cộng		4.803	4.423	7.944	12.259	6.461	10.121

2.4. Phát triển thị trường, đẩy mạnh quảng bá và xúc tiến du lịch

a) Công tác thông tin du lịch được thực hiện qua các hình thức

- Trang thông tin du lịch của tỉnh thời gian qua đã phát huy vai trò quan trọng trong việc đưa thông tin du lịch của tỉnh một cách kịp thời đến với du khách. Giai đoạn 2016 - 2020, tổng số lượt truy cập đến nay 15.489.178 lượt (trung bình mỗi ngày có 8.088 lượt). Nội dung quảng bá tập trung chuyên tải nét đẹp của vùng đất và con người Vĩnh Long “an toàn - thân thiện - hấp dẫn”. Ngoài ra, tỉnh đã thực hiện in ấn và phát hành 104.100 ấn phẩm (tập gấp, tờ bướm, sách hướng dẫn du lịch, bản đồ, đĩa...) để quảng bá tại các sự kiện khu vực, cấp vùng, quốc gia. Tổ chức trên 150 lượt thông tin quảng bá trên báo, đài, kênh truyền hình, báo, tạp chí.

- Thông tin trên các pano: đã thực hiện 03 panô tấm lớn quảng bá trên 20 lượt các hoạt động lễ hội nhân các sự kiện Năm Du lịch Quốc gia 2016; Ngày hội Du lịch tỉnh;...lắp đặt 02 panô “Sơ đồ hướng dẫn du lịch 04 xã cù lao An Bình”; 07 pano nhỏ quảng bá sản phẩm du lịch Vĩnh Long. Phối hợp với các địa phương triển khai hệ thống các bảng chỉ dẫn du lịch, qua đó tạo thuận lợi cho du khách trong việc tra cứu, định hướng đi đến.

b) Công tác xúc tiến quảng bá

- Phối hợp cụm liên kết phía Đông ĐBSCL thực hiện quảng bá xúc tiến tại 49 sự kiện chuyên ngành¹⁷. Lòng ghép hoạt động quảng bá du lịch của tỉnh tại hội nghị “Sơ kết giai đoạn 2013-2017 triển khai chương trình hành động của Chính phủ thực hiện chiến lược thông tin đối ngoại 2013-2020” tại Đà Nẵng; Hội nghị “Gặp gỡ Nhật Bản - khu vực Đồng bằng sông Cửu Long” tại TP Cần Thơ.

- Tổ chức đón gần 20 đoàn Famtrip - đến khảo sát du lịch tại tỉnh, tiêu biểu như: các doanh nghiệp du lịch Hà Nội đến khảo sát tại Vĩnh Long và kết hợp Hội nghị du lịch với chủ đề “Khai thác hiệu quả các sản phẩm du lịch Vĩnh Long và chương trình gặp gỡ doanh nghiệp”; các doanh nghiệp du lịch TP.HCM đến khảo sát và dự Hội nghị “Tham vấn xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù tỉnh Vĩnh Long”; Đoàn khảo sát của Sở Du Lịch TP. HCM và Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn đến khảo sát tìm hiểu các sản phẩm du lịch mới của tỉnh; Đoàn khảo sát của Viện nghiên cứu Phát triển kinh tế và du lịch- TP Hồ Chí Minh khảo sát

¹⁷Tiêu biểu như: Ngày hội du lịch TPHCM; hội chợ lễ hành quốc tế ITE HCM; hội chợ du lịch quốc tế Việt Nam VITM Hà Nội; hội chợ du lịch quốc tế Đà Nẵng BMTM; Diễn đàn hợp tác kinh tế ĐBSCL (MDEC); cùng các sự kiện của các tỉnh bạn... Đồng thời, phối hợp nhiều lượt quảng bá du lịch của tỉnh Vĩnh Long với 13 tỉnh thành khu vực ĐBSCL và TP HCM.

và hội thảo “Tiềm năng phát triển du lịch Vũng Liêm dưới góc nhìn đa chiều” và nhiều đoàn famtrip của các tỉnh thành trong khu vực, cụm liên.

- Tổ chức khảo sát xúc tiến du lịch Vĩnh Long tại các thị trường nước ngoài như: Malaysia, Singapore, Đài Loan (Trung Quốc), Hàn Quốc. Học tập trao đổi kinh nghiệm xúc tiến du lịch tại các hội nghị, hội thảo du lịch do Tổng cục Du lịch và các địa phương tổ chức.

- Ngoài ra, Trung tâm Xúc tiến thương mại phối hợp với Trung tâm xúc tiến các tỉnh, thành để tổ chức các cuộc kết nối cung cầu đối với các mặt hàng có thế mạnh của tỉnh như nông sản và các sản phẩm chế biến để tìm đầu ra ổn định tại thị trường nội địa và hướng đến xuất khẩu. Kết quả thực hiện giai đoạn từ 2016-2020 đạt được 21 cuộc, 174 bản ghi nhớ, 161 doanh nghiệp tham gia.

Nhìn chung, thông qua công tác thông tin, quảng bá du lịch một cách tích cực trong thời gian qua, hình ảnh du lịch của Vĩnh Long đã được giới thiệu đến đông đảo du khách, được các đơn vị lữ hành tích cực hưởng ứng, xây dựng tour, tuyến phục vụ nhu cầu du khách. Tuy nhiên, công tác xây dựng logo, slogan và quà tặng du lịch đến nay vẫn chưa triển khai thực hiện được do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan¹⁸. Hiện nay, các cơ quan liên quan cũng đang tập trung phối hợp để xây dựng, dự kiến hoàn thành trong năm 2021.

c) Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực du lịch

Thời gian qua, hoạt động du lịch gắn với tổ chức hoạt động an sinh xã hội được đông đảo các doanh nghiệp lữ hành thực hiện. Tỉnh đã xây dựng kế hoạch phối hợp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp lữ hành, du khách thực hiện hoạt động thiện nguyện tại tỉnh. Kết quả có 26 đoàn khách quốc tế, gồm 586 khách thực hiện các hoạt động giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, xây cầu, nhà tình thương... với tổng số tiền hỗ trợ là 908.670.000 đồng (Công ty CP Du lịch Cửu Long: 14 đoàn; Công ty TNHH Mekong Travel: 12 đoàn). Ngoài ra, các doanh nghiệp du lịch cũng tham gia tích cực trong việc đóng góp kinh phí cho các hoạt động của tỉnh, của ngành như: Cuộc thi nhiếp ảnh Du lịch ĐBSCL, Ngày hội Du lịch tỉnh Vĩnh Long lần I năm 2018, Hội thi chèo đẹp tỉnh Vĩnh Long, với tổng số tiền: 448.000.000 đồng.

2.5. Chuẩn hóa và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ du lịch

- Nhằm phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ được phân công, trên 150 lượt công chức viên chức ngành du lịch được cử tham gia các khóa tập huấn, cập nhật kiến thức trong và ngoài tỉnh về các văn bản QPPL hiện hành, cụ thể: tập huấn sử dụng phần mềm quản lý hướng dẫn viên trực tuyến; phần mềm quản lý lữ hành; bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về lưu trú du lịch cho cán bộ, giảng viên, giáo viên các cơ sở đào tạo, quản lý, kinh doanh du lịch; công tác bảo vệ môi trường; quản lý nhà nước về du lịch; phần mềm hệ thống một cửa điện tử cấp Sở, ngành; công tác thông tin đối ngoại,....

¹⁸Năm 2016, 2017 Sở VH TTDL phát động cuộc thi sáng tác mẫu sản phẩm lưu niệm, quà tặng du lịch, đã gửi thông báo trong và ngoài tỉnh; tuy nhiên số lượng sản phẩm ít, chất lượng không đảm bảo nên tạm ngưng đến nay (các tác phẩm chưa phản ánh được nét đặc trưng, chưa mang dấu ấn tỉnh Vĩnh Long; tính nghệ thuật và thẩm mỹ chưa cao; các tác phẩm chỉ dừng lại ở khâu ý tưởng, chưa đáp ứng việc sản xuất, gia công để làm quà tặng, hàng lưu niệm phục vụ nhu cầu mua sắm của khách du lịch; mẫu mã, chất liệu, nguyên liệu, màu sắc... của các sản phẩm, quà tặng lưu niệm dễ bị thay đổi, biến dạng theo sự thay đổi của khí hậu và thời tiết. Năm 2019 có phát động cuộc thi sáng tác slogan và slogan, tuy nhiên do cơ cấu giải thưởng quá thấp nên không thu hút được tác giả tham gia cuộc thi.

- Đối với doanh nghiệp du lịch: Giai đoạn 2015 – 2019, tổ chức 18 lớp tập huấn nghiệp vụ du lịch cho lao động trong lĩnh vực du lịch, với số lượng 678 học viên (lớp nghiệp vụ lễ tân; du lịch cộng đồng; quản lý cơ sở lưu trú du lịch; nghiệp vụ phục vụ buồng; văn hóa ứng xử trong du lịch; ...) với kinh phí của Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch 309.744.000 đồng và xã hội hóa 162.912.000 đồng.

- Đào tạo bậc đại học trong tỉnh với số lượng 224 sinh viên đang theo học ngành du lịch tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long, Đại học Cửu Long.

2.6. Cơ chế, chính sách và thu hút vốn đầu tư

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 173/2019/NQ-HĐND ngày 31/5/2019 về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, trong đó đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển các khách sạn hạng sao, khu resort, homestay, khu vui chơi giải trí,... nhằm thu hút các nhà đầu tư đến địa phương đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch. Đến nay, qua công tác tuyên truyền triển khai Nghị quyết tại các địa phương trong tỉnh, nhiều cơ sở đã liên hệ cơ quan chuyên môn để nắm cách thức hồ sơ đề nghị hưởng chính sách. Tỉnh đang chuẩn bị họp xét 03 hồ sơ cơ bản đủ điều kiện để xem xét hưởng chính sách theo Nghị quyết HĐND tỉnh.

- Công tác mời gọi đầu tư xây dựng các cơ sở dịch vụ du lịch cũng được quan tâm sâu sát (các trạm dừng chân, cửa hàng bán sản phẩm tiêu biểu, hàng lưu niệm, sản phẩm ẩm thực,...). Tỉnh đã ban hành nhiều quyết định phê duyệt các dự mời gọi đầu tư ngoài ngân sách giai đoạn 2015-2020¹⁹. Đến nay, có 02 dự án đầu tư đang được các nhà đầu tư quan tâm, xây dựng dự án trình xem xét (dự án khu du lịch sinh thái Cồn Giông và dự án khu du lịch sinh thái Cồn Chim - TP Vĩnh Long). Việc xây dựng các trạm dừng chân, cửa hàng bán sản phẩm lưu niệm, sản phẩm tiêu biểu,... trên các tuyến quốc lộ đi qua, tuyến du lịch còn hạn chế, chỉ mới thực hiện một số điểm ban đầu²⁰.

- Nhằm quảng bá hình ảnh của tỉnh Vĩnh Long đến các nước trên thế giới, kêu gọi thu hút đầu tư các nước vào du lịch địa phương, thời gian qua tỉnh đã phối hợp với Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC10-NETVIET xây dựng đề án Thông tin đối ngoại của tỉnh Vĩnh Long gồm 07 chuyên đề về tiềm năng kinh tế, thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại, xuất nhập khẩu và du lịch để quảng bá hình ảnh của tỉnh Vĩnh Long đến các nước trên thế giới.

- Công tác xây dựng, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử từ năm 2015 đến năm 2020: Việc tranh thủ các nguồn vốn của Trung ương, vốn đầu tư của địa phương; nguồn xã hội

¹⁹Quyết định số:1177/QĐ-UBND, ngày 13/7/2015 phê duyệt các dự án đầu tư ngoài ngân sách giai đoạn 2015-2020, trong đó lĩnh vực du lịch gồm: Khu thương mại và dịch vụ du lịch Mỹ Thuận; Dự án khu liên hợp văn hóa, thể thao và Du lịch Cái Ngang; Khu du lịch sinh thái Cồn Giông; Khu du lịch sinh thái Cồn Đông Hậu; Khu du lịch Mỹ Hòa; Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 phê duyệt các dự án đầu tư ngoài ngân sách giai đoạn 2019-2020, trong đó lĩnh vực du lịch gồm: Dự án khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Cồn Giông; Dự án Cụm văn hóa - thể thao 4 xã thuộc TPVL; Dự án Bảo tàng nông nghiệp ĐBSCL; Dự án khu du lịch tại các xã Đồng phú -Long Hồ, Tân Quới - Bình Tân, Đông Hậu thuộc Ngã Tư - Tam Bình, Phú Xuân thuộc xã Phú Thành - Trà Ôn; Dự án khu du lịch sinh thái Cù Lao Dài; Dự án khu liên hợp văn hóa, thể thao Cái Ngang; Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 phê duyệt các dự án đầu tư ngoài ngân sách giai đoạn 2021-2025, trong đó lĩnh vực du lịch gồm: Khu du lịch sinh thái Cồn Giông, Dự án Cụm văn hóa - thể thao 4 xã thuộc TPVL, Dự án khu du lịch tại các xã Tân Quới - Bình Tân, Đông Hậu thuộc Ngã Tư - Tam Bình, Phú Xuân thuộc xã Phú Thành - Trà Ôn, Dự án khu liên hợp văn hóa, thể thao Cái Ngang, Dự án Bảo tàng nông nghiệp ĐBSCL, Dự án khu du lịch sinh thái cù lao Dài.

²⁰Bày bán sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của địa phương tại: trạm dừng chân Sáu xê, cửa hàng thuộc Hội doanh nhân trẻ, Kiot bưu điện bến phà An Bình, trạm dừng chân Mekong HomeTown. Còn riêng các mặt hàng trái cây chủ yếu là các chợ truyền thống của tỉnh.

hóa như sau: Ngân sách địa phương là: 34.146.267.666 đồng; Vốn chương trình mục tiêu của Bộ là: 4.2 tỷ đồng; Xã hội hóa: 2.531 tỷ đồng và 1.563 ngày công lao động. Từ đó, góp phần kết nối phát triển du lịch với di tích văn hóa lịch sử, là địa chỉ về nguồn cho các thể hệ.

2.7. Thực hiện các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu đối với ngành du lịch

- UBND tỉnh đã xem xét, ban hành Quyết định 1429/QĐ-UBND, ngày 30/6/2017 phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp và các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2017-2020 và sau năm 2020.

- Ngoài ra, tại các địa phương đã xây dựng kế hoạch diễn tập phòng chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ cho nhân dân; nâng cấp, cải tạo công trình bờ bao, cống, đập bảo vệ vườn cây ăn trái, hoa màu ảnh hưởng đến kinh tế; chủ động ngăn chặn xâm nhập mặn; lập phương án xả lũ; có kế hoạch chủ động di dời, sắp xếp lại các điểm dân cư ở những nơi thường xuyên có nguy cơ bị ngập do bão lũ. Tuyên truyền giáo dục, nâng cao ý thức cho nhân dân chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện, thị, vận động nhân dân chuyển đổi những giống cây trồng thích nghi với hạn mặn và trữ nước ngọt phục vụ tưới tiêu; bảo vệ, gia cố đê cao trước nguy cơ sạt lở, công trình còn kết hợp nạo vét lòng sông, kênh rạch, tạo cảnh quan môi trường sinh thái thân thiện;

- Hàng năm, duy trì việc triển khai tuyên truyền thực hiện “Giờ trái đất”, khuyến khích các cơ sở kinh doanh du lịch sử dụng sản phẩm thân thiện môi trường, giảm thiểu chất thải, tái sử dụng,... đến các cơ sở kinh doanh du lịch, qua đó được sự hưởng ứng tích cực của các cơ sở và du khách; các cơ sở lưu trú du lịch có đặt bảng hướng dẫn khách bảo vệ môi trường đặt tại phòng ngủ và phòng vệ sinh; các công ty lữ hành đều có xây dựng chương trình thực hiện bảo vệ môi trường, phát động tăng thêm màu xanh dọc tuyến kênh rạch như: thu gom rác thải, bỏ rác đúng nơi quy định, tắt các thiết bị điện khi không cần thiết, sử dụng nước sinh hoạt hợp lý,...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

- Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy và các văn bản của HĐND, UBND tỉnh về du lịch được các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp triển khai thực hiện nghiêm túc; từ đó góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh về vai trò, tầm quan trọng của phát triển du lịch. Phát triển du lịch sẽ góp phần tích cực trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

- Trên cơ sở nhận thức được du lịch là ngành kinh tế tổng hợp quan trọng, nhiều dự án, đề án của tỉnh được hình thành góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách du lịch theo hướng chuyên nghiệp; việc đầu tư xây dựng hệ thống giao thông được sự quan tâm tích cực của các cấp, các ngành gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới; các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực du lịch diễn ra thường xuyên, qua đó trình độ lao động trong lĩnh vực du lịch ngày càng được cải thiện rõ trong những năm gần đây.

- Các cơ sở du lịch bắt đầu quan tâm công tác tự quảng bá, tranh thủ quảng bá trên các trang mạng xã hội, kích cầu du khách thông qua các gói khuyến mãi, quà tặng,... Một số cơ sở không ngừng cải thiện cảnh quan, bố trí khuôn viên điểm đến thu hút du khách,

góp phần tăng lượt khách và doanh thu du lịch qua các năm, đồng thời giải quyết việc làm cho địa phương.

- Chính sách hỗ trợ đầu tư trong lĩnh vực du lịch của tỉnh được các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh quan tâm, tìm hiểu và nghiên cứu đầu tư tại tỉnh.

Nguyên nhân

Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành trong tỉnh tạo sự thuận lợi để du lịch phát triển theo chiều hướng tích cực. Phối hợp liên ngành kiểm tra nhắc nhở cơ sở du lịch hoạt động theo đúng quy định pháp luật, kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn vướng mắc và tránh gây phiền hà cho doanh nghiệp.

Hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường sản phẩm được quan tâm chỉ đạo. Hạ tầng Bru chính viễn thông đạt tiêu chuẩn của ngành, bán kính phục vụ phủ khắp 100% các xã, phường, thị trấn, đảm bảo tốt nhu cầu thông tin liên lạc của người dân và khách du lịch.

Tập trung vận động các doanh nghiệp khai thác các hoạt động du lịch dựa trên tiềm năng hiện có, hạn chế phá vỡ môi trường tự nhiên, đảm bảo công tác bảo vệ môi trường, an ninh trật tự và an toàn thực phẩm; từ đó, tạo cho doanh nghiệp ý thức hoạt động theo quy định nhà nước hiện hành và nâng cao chất lượng.

2. Hạn chế và nguyên nhân

Ngành Du lịch của tỉnh chưa hình thành được sản phẩm du lịch mang tính đặc thù, các sản phẩm hiện có mang tính gần tương đồng với các tỉnh trong khu vực, từ đó năng lực cạnh tranh du lịch Vĩnh Long không cao.

Một số đề án, dự án triển khai chậm, từ đó làm hạn chế hiệu quả khai thác sản phẩm du lịch sinh thái sông nước.

Chưa có sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng giữa các thành viên Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh. Kinh phí cấp cho hoạt động quản lý nhà nước về du lịch và công tác quảng bá xúc tiến còn thấp.

Mặc dù công tác đào tạo nguồn nhân lực hàng năm được quan tâm nhưng trình độ nhân lực hiện nay vẫn chưa đảm bảo.

Công tác quảng bá, xúc tiến hình ảnh du lịch địa phương vẫn chưa áp dụng tốt những thành tựu khoa học công nghệ, mặt tích cực của các trang mạng xã hội. Một số cơ sở kinh doanh du lịch có quy mô nhỏ, chưa đủ sức đầu tư mở rộng, đồng thời chưa quan tâm xúc tiến quảng bá điểm du lịch kết nối du khách, còn phụ thuộc lớn vào việc phân bổ nguồn khách của các công ty lữ hành của TP.HCM; chưa có khả năng thiết kế, đầu tư tạo được chuỗi sản phẩm chất lượng để cung ứng nhu cầu giải trí, mua sắm của khách.

Có nhiều dự án mời gọi đầu tư vốn ngoài ngân sách nhà nước gắn với các chính sách hỗ trợ của tỉnh. Nhưng đến nay, nhà đầu tư lĩnh vực du lịch vẫn còn hạn chế; chưa xây dựng được mô hình du lịch làng nghề thực sự để tạo ra các giá trị gia tăng cho các làng nghề; chưa có logo, slogan du lịch, quà tặng du lịch.

Phần lớn đường vào các khu, điểm du lịch, di tích còn hạn chế, xe lớn từ 30 chỗ trở lên khó vào tới điểm du lịch. Các điểm, khu vui chơi giải trí của tỉnh còn hạn chế nên khó giữ chân du khách lưu lại và tăng khả năng chi tiêu của du khách.

Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

+ Nhu cầu khách du lịch ngày càng tăng, trong đó khách du lịch chi tiêu cao cũng tăng, song do cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch phát triển chậm chưa đáp ứng tốt nhu cầu du khách.

+ Du lịch chịu nhiều áp lực, thách thức đó là sự cạnh tranh và đổi mới nâng cao chất lượng và chuỗi giá trị dịch vụ là nhu cầu lớn, trong khi các cơ sở du lịch trong tỉnh có quy mô nhỏ chưa đủ sức cạnh tranh.

+ Các sản phẩm đặc thù của tỉnh chưa được khai thác đúng mức, chưa tạo được thương hiệu đáp ứng nhu cầu của từng phân đoạn khách du lịch, marketing và khả năng tiếp cận từ bên ngoài còn hạn chế.

+ Nguồn nhân lực thường xuyên biến động, các lao động giỏi, tay nghề cao đều tập trung tại các thành phố lớn (vừa có thu nhập cao, nâng cao trình độ và tính chuyên nghiệp).

- Nguyên nhân chủ quan: Thực hiện theo Nghị quyết 01-NQ/TU về phát triển du lịch, xem du lịch là ngành kinh tế quan trọng và hướng đến mũi nhọn vào 2030, tuy nhiên kinh phí bố trí cho hoạt động du lịch chưa tương xứng, dẫn đến chưa thực hiện được các nhiệm vụ trọng tâm, các dự án đầu tư về du lịch còn bỏ ngỏ, ảnh hưởng trực tiếp đến thu hút khách du lịch. Vĩnh Long chưa có các nhà đầu tư xứng tầm để xây dựng các khu du lịch, điểm du lịch có chất lượng nhằm thu hút khách du lịch và nâng cao năng lực cạnh tranh so với các tỉnh trong khu vực.

3. Bài học kinh nghiệm

3.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Cần nắm vững đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác phát triển loại hình du lịch. Lãnh đạo tốt công tác phát triển mô hình, chỉ đạo cơ quan chuyên môn trong tập trung quản lý kết hợp việc học tập tham quan mô hình mới tại các tỉnh lân cận để vận dụng sáng tạo trong phát triển mô hình du lịch tại địa phương.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương trong việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển du lịch. Trọng tâm là nâng cao chất lượng, thúc đẩy kinh tế du lịch phát triển nhanh, bền vững, bên cạnh đó đảm bảo giữ vững trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

3.2. Về cơ chế quản lý, chính sách và huy động nguồn lực

- Phải có sự đồng thuận, phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, các địa phương, đoàn thể trong hệ thống chính trị để hỗ trợ, tạo điều kiện cho cộng đồng khởi nghiệp cùng tham gia khai thác tiềm năng, phát triển du lịch theo hướng bền vững. Du lịch cộng đồng thời gian qua có bước phát triển, nhiều hộ dân mạnh dạn đầu tư các mô hình làm du lịch, cơ bản đáp ứng nhu cầu tham quan, trải nghiệm của du khách.

- Tập trung liên kết để cùng phát triển, tham gia tích cực vào chương trình kích cầu, liên kết phát triển du lịch ở các tỉnh, thành khu vực ĐBSCL và TP HCM trong thời gian tới.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, xây dựng thương hiệu gắn chặt với truyền thông quảng bá, tạo dựng hình ảnh kết hợp huy động mọi nguồn lực để phát triển, bao gồm

cả công tác truyền thông, cô đọng trực quan, báo chí và tận dụng mạng xã hội để quảng bá, góp phần xây dựng môi trường du lịch trong sạch, lành mạnh, tập trung công tác xã hội hóa lĩnh vực du lịch.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

1. Dự báo tình hình

1.1. Thuận lợi

- Phát triển du lịch là định hướng chung trong thời gian tới. Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 thống nhất chỉ tiêu đưa ngành du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng vào năm 2025, hướng đến ngành kinh tế mũi nhọn năm 2030, thể hiện sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị. Qua đó, cả hệ thống chính trị sẽ có sự tập trung cao độ cho lĩnh vực du lịch, huy động tối đa các nguồn lực để phát triển mạnh du lịch trong thời gian tới.

- Với định hướng trên, sẽ thúc đẩy sự năng động tích cực của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch và cộng đồng dân cư trong việc xây dựng quảng bá hình ảnh du lịch của Vĩnh Long đến với du khách.

- Ngành du lịch tiếp tục được sự hỗ trợ tích cực của các cơ quan thông tin truyền thông - kênh thông tin quan trọng trong tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch cũng như phát hiện những bất cập cần khắc phục để du lịch Vĩnh Long điều chỉnh và ngày càng phát triển theo hướng bền vững.

1.2. Cơ hội

- Vĩnh Long với vị trí thuận lợi dễ dàng thu hút khách du lịch và các nhà đầu tư, có 5 quốc lộ đi qua địa bàn tỉnh, là cửa ngõ của các tỉnh ĐBSCL. Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư ngày càng thông thoáng, tạo điều kiện cho nhà đầu tư quan tâm, tìm hiểu đầu tư tại tỉnh.

- Liên kết 05 tỉnh trong cụm phía Đông ĐBSCL, 13 tỉnh thành khu vực ĐBSCL và TP HCM tạo cơ hội hình thành tour, tuyến mới, thu hút khách du lịch. Đồng thời, nằm trên tuyến du lịch sông nước từ TP HCM đến miền Tây.

- Tốc độ phát triển kinh tế xã hội ngày càng cao dẫn đến cuộc sống con người và thu nhập ngày càng cao, thu nhập có dư và nhu cầu đi du lịch nhiều hơn.

- Khoảng cách giữa Vĩnh Long với các đô thị lớn không quá xa; hệ sinh thái du lịch Vĩnh Long không bị tác động nhiều bởi quá trình đô thị hóa, nơi đây vẫn đầy tiềm năng phát triển du lịch nghỉ dưỡng, thu hút du khách đến nghỉ ngơi, hít thở không khí trong lành, trải nghiệm văn hóa đặc trưng của địa phương.

- Nhiều đề án, dự án khả thi đang được xem xét và triển khai thực hiện trong giai đoạn tới, dự báo thu hút được sự quan tâm của các doanh nghiệp và khách du lịch.

1.3. Khó khăn, thách thức

- Có sự trùng lặp về sản phẩm giữa các đơn vị kinh doanh trong và ngoài tỉnh khu vực ĐBSCL, đa phần dựa vào năng lực tự nhiên để phát triển trong khi năng lực này lại quá tương đồng, dễ gây nhàm chán cho du khách.

- Vẫn còn sự cạnh tranh không lành mạnh trong nội bộ địa phương và các tỉnh lân cận; tình trạng chèo kéo khách và “cò” trong du lịch, gây ảnh hưởng không tốt đến hình

ảnh du lịch Vĩnh Long; chưa thật sự gắn kết được hoạt động du lịch với hoạt động các di tích và làng nghề.

- Môi trường tự nhiên đang có xu hướng bị tác động do ý thức bảo vệ môi trường còn hạn chế từ người dân địa phương.

- Tình hình dịch Covid - 19 đang diễn biến phức tạp là khó khăn lớn nhất trong việc khôi phục thị trường khách du lịch. Tác động tiêu cực của dịch Covid – 19 có khả năng ảnh hưởng đến sự phát triển của ngành du lịch trong năm 2021.

- Việc tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển du lịch với nhiều dự án triển khai đòi hỏi phải có sự bố trí, phân kỳ phù hợp.

- Nguồn nhân lực du lịch có chất lượng cao của tỉnh vẫn còn hạn chế.

2. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian tới

2.1. Tiếp tục đổi mới nhận thức, tư duy về phát triển du lịch

Cần tiếp tục tuyên truyền sâu rộng để các ngành, các cấp nhận thức rõ du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao; có khả năng đóng góp lớn vào phát triển kinh tế, tạo nhiều việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo động lực cho các ngành, lĩnh vực khác phát triển, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị, đối ngoại và an ninh, quốc phòng, đặc biệt góp phần quan trọng trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Các cấp, các ngành đổi mới mạnh mẽ tư duy, nhận thức về phát triển du lịch theo quy luật kinh tế thị trường, bảo đảm nhất quán từ quan điểm, mục tiêu, chương trình hành động, để qua đó có những chính sách đột phá của địa phương. Đồng thời qua tuyên truyền giúp nâng cao ý thức của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng trong xây dựng, bảo vệ hình ảnh, môi trường, góp phần phát triển bền vững, không ngừng nâng cao uy tín, thương hiệu và sức thu hút của du lịch Vĩnh Long.

2.2. Quan tâm nghiên cứu, rà soát tham mưu ban hành cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 173/2019/NQ-HĐND, ngày 31/5/2019 về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Các ngành, các cấp quan tâm gắn kết nhiệm vụ theo lĩnh vực được giao của ngành, cơ quan, đơn vị gắn với tạo điều kiện cho phát triển du lịch; thường xuyên rà soát tham mưu HĐND tỉnh ban hành kịp thời các Nghị quyết về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới một cách hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, minh bạch, bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch. Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm du lịch phù hợp với định hướng cơ cấu lại ngành du lịch của Trung ương. Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp kinh doanh du lịch. Có chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng. Nâng cao vai trò của cộng đồng, xây dựng cộng đồng du lịch văn minh, thân thiện; phát huy vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp liên quan đến du lịch.

2.3. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch, tập trung nguồn lực sáng tạo ra các sản phẩm du lịch có giá trị kinh tế cao

Đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch của tỉnh được xem là giải pháp trọng tâm. Bởi vì, thế mạnh của tỉnh là du lịch sinh thái sông nước miệt vườn kết hợp yếu tố văn hóa - lịch sử và sự kiện thể thao, việc đầu tư vào hệ thống hạ tầng

du lịch, đặc biệt là giao thông thủy, bộ là rất quan trọng. Khẩn trương triển khai thực hiện dự án nạo vét thông luồng tuyến giao thông huyết mạch là kênh Mương Lộ và Cái Muối, xây dựng bến tàu du lịch, từng bước xây dựng giao thông bộ cho ô tô trên 30 chỗ đến các điểm du lịch, di tích. Xây dựng hoàn chỉnh các tuyến giao thông kết nối các khu, điểm du lịch tạo ra các chương trình du lịch liên hoàn, khép kín.

Hoàn chỉnh các thủ tục có liên quan đến việc triển khai thực hiện các đề án, dự án phát triển hạ tầng và cơ sở vật chất liên quan đang thực hiện phục vụ phát triển du lịch như: Đề án Bảo tàng Nông nghiệp; Đề án di sản đương đại Mang Thít (bảo tồn làng nghề gạch, gốm đồ huyện Mang Thít); phát triển làng nghề vùng chuyên canh nông nghiệp cây ăn trái; cải tạo hệ thống nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch;....

Tiếp tục mời gọi đầu tư, khuyến khích các nhà đầu tư chiến lược đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn (tại Cồn Giông, Cồn Chim, Phú Thành, Quới Thiện,...), các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại các địa bàn trọng điểm. Tập trung phát huy vai trò của Nghị quyết 173/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, xúc tiến mời gọi đầu tư để tỉnh có 03 - 05 khách sạn đạt chuẩn từ 03 đến 04 sao; đến năm 2030 tỉnh có khách sạn 5 sao, các khu nghỉ dưỡng cao cấp nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

Đầu tư phát triển loại hình du lịch cộng đồng, tạo ra những điểm du lịch cộng đồng hấp dẫn thu hút du khách đến Vĩnh Long. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư xây dựng các trạm dừng chân, điểm vui chơi, phố đi bộ, khu giải trí kết hợp với cửa hàng bán sản phẩm như nông nghiệp tiêu biểu, hàng lưu niệm, gốm, hàng thủ công mỹ nghệ, tập trung khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống của tỉnh để khai thác tốt giá trị sản phẩm,... tạo điều kiện phát triển du lịch, giữ chân du khách lưu lại tỉnh.

Sắp xếp các khu vực chợ, các cơ sở dịch vụ ăn uống và vận động tuyên truyền để các cơ sở nâng cao tính chuyên nghiệp, văn minh, lịch sự trong giao tiếp, bảo đảm mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm phục vụ du khách.

Khuyến khích các ngành đăng cai tổ chức các sự kiện cấp khu vực, quốc gia; tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp khu vực và toàn quốc, quốc tế... làm điểm nhấn thu hút khách du lịch đến địa phương.

2.4. Phát triển nguồn nhân lực du lịch

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, tuyển dụng, bố trí đối với đội ngũ công chức làm công tác quản lý nhà nước về du lịch cấp tỉnh, huyện. Đa dạng hóa các hình thức đào tạo du lịch. Phát huy vai trò của các trường Đại học trên địa bàn tỉnh trong công tác đào tạo nhân lực cho du lịch địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực.

Tập trung đào tạo kỹ năng cho lao động trực tiếp liên quan đến sản phẩm ở các cơ sở kinh doanh, hộ gia đình, lao động làng nghề để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho khách, thuyết minh viên tại điểm, đồng thời giúp du khách khám phá, trải nghiệm đời sống văn hóa sinh hoạt cộng đồng.

Ngoài ra, thường xuyên mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho các đối tượng tham gia phục vụ khách như: phương thức làm du lịch, thái độ với khách du lịch, nghiệp vụ tiếp đón khách du lịch, tôn trọng văn hóa đặc trưng bản địa của cộng đồng địa phương, chế biến món ăn truyền thống, phục vụ buồng, lễ tân,... Qua đó, giúp công tác phục vụ khách du lịch ngày càng chuyên nghiệp.

Đối với lực lượng hướng dẫn viên cần tổ chức bồi dưỡng kiến thức lịch sử văn hóa của địa phương, đặc biệt là các câu chuyện dân gian gắn liền với vùng quê sông nước, gắn với địa phương, di tích lịch sử,...nơi mà có tour du lịch đi qua để hình thành các câu chuyện điểm đến thu hút du khách.

2.5. Xây dựng thương hiệu du lịch của tỉnh

Tập trung xây dựng và triển khai sản phẩm du lịch đặc thù của tỉnh gồm: Du lịch homestay - sản phẩm chủ lực; các sản phẩm bổ trợ gồm: Du lịch Nông nghiệp, Du lịch Làng nghề, Du lịch Văn hóa, đồng thời gắn với việc đa dạng hóa các hình thức phục vụ khách tại cơ sở kinh doanh và các di tích thông qua việc kết hợp các buổi trình diễn đờn ca tài tử, nghệ thuật hát bội, góp phần khai thác có hiệu quả tài nguyên du lịch văn hóa, tạo nét đặc trưng riêng của du lịch Vĩnh Long. Tập trung xây dựng và triển khai Đề án di sản đương đại Mang Thít, tạo điểm du lịch độc đáo, thu hút của tỉnh.

Tập trung mọi nguồn lực để hỗ trợ nâng cao chất lượng và chuỗi giá trị các sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương; xây dựng đa dạng các kênh phân phối thông qua các chương trình du lịch của các cơ sở kinh doanh phục vụ khách du lịch; vận động tất cả các cấp, các ngành, nhân dân hưởng ứng sử dụng sản phẩm du lịch đặc thù của tỉnh - xây dựng thương hiệu du lịch của tỉnh. Tập trung đầu tư xây dựng các tuyến, điểm du lịch gắn với làng nghề, cải thiện cơ sở hạ tầng kết hợp bảo vệ môi trường.

Các công ty lữ hành, doanh nghiệp khai thác tour, tuyến du lịch của tỉnh thường xuyên kiểm tra chất lượng dịch vụ, khảo sát các điểm du lịch mới đưa vào tour phục vụ du khách tạo hấp dẫn và ngày càng đa dạng hơn. Khuyến khích việc thành lập các chi nhánh, đại lý du lịch Vĩnh Long để giới thiệu sản phẩm du lịch cả nước dựa trên cơ sở phân tích và đưa ra những định hướng chiến lược hợp lý trong thời gian tới.

2.6. Tăng cường quảng bá xúc tiến du lịch

Tổ chức biên tập tài liệu tuyên truyền, thuyết minh sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh; xây dựng kế hoạch quảng bá, xúc tiến và đổi mới cách thức, nội dung thực hiện; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền quảng bá du lịch; phát huy vai trò đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch, tính hiệu quả của cổng thông tin du lịch tỉnh trong công tác quảng bá điểm đến. Tham gia tốt việc quảng bá điểm đến du lịch của tỉnh tại các hội chợ, hội thảo chuyên ngành được tổ chức định kỳ hàng năm, đảm bảo tính hiệu quả khi tham gia các hoạt động này, gắn với quảng bá những nét du lịch đặc thù của tỉnh.

Phối hợp tốt với các cơ quan truyền thông, đặc biệt là Đài Phát thanh - Truyền hình Vĩnh Long, tạo đột phá trong hoạt động xúc tiến quảng bá thị trường trong nước, kết hợp với nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí ngành Du lịch. Quan tâm xây dựng logo và slogan du lịch Vĩnh Long trong thời gian tới để quảng bá thương hiệu Vĩnh Long.

2.7. Tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch

Tăng cường phối hợp chặt chẽ hơn giữa các ngành liên quan để giải quyết kịp thời những vấn đề liên quan đến phát triển du lịch như: tháo gỡ khó khăn cho cơ sở kinh doanh; ứng phó giải quyết kịp thời dịch bệnh, thiên tai, ... Phát huy vai trò của Hiệp hội Du lịch tỉnh; Tăng cường phối hợp kiểm tra liên ngành việc chấp hành pháp luật của các đơn vị kinh doanh du lịch, nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ phục vụ khách du lịch và tránh làm ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền địa phương các cấp trong tổ chức triển khai, quản lý hoạt động du lịch;

bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm, xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện.

Đẩy mạnh hoạt động hợp tác liên kết phát triển du lịch, tập trung quan tâm liên kết du lịch Vĩnh Long với các tỉnh khu vực ĐBSCL và TP HCM; phát huy tiềm năng, thế mạnh và khai thác các cơ hội, nguồn lực để phát triển du lịch tỉnh nhà.

2.8. Nâng cao trách nhiệm cơ sở kinh doanh du lịch, cộng đồng địa phương

Tích cực vận động các cơ sở tham gia chương trình tập huấn du lịch của địa phương trong việc nâng cao nghiệp vụ, hướng tới kinh doanh hiệu quả, chất lượng; không ngừng nâng cao chất lượng, tính hấp dẫn của sản phẩm du lịch tại điểm. Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, chú trọng đến vệ sinh an toàn thực phẩm trong việc cung cấp dịch vụ ăn uống phục vụ khách du lịch, có trách nhiệm trong việc bảo vệ tài nguyên du lịch.

Các nhà vườn, cần quan tâm trồng xen canh nhiều loại cây ăn quả để hấp dẫn du khách; các làng nghề tăng cường cải tiến sản phẩm gắn kết được với phục vụ du lịch; các cơ sở chủ động liên kết với các doanh nghiệp lữ hành để được hỗ trợ về nghiệp vụ, lượng khách và các chi phí khác trong kinh doanh du lịch.

Yêu cầu các cơ sở kinh doanh phải xây dựng, cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất tại điểm để phục vụ hoạt động tham quan, trải nghiệm, hấp dẫn du khách. Đối với các chủ phương tiện vận chuyển phải thường xuyên kiểm tra phương tiện nhằm đảm bảo an toàn, tiện nghi đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch. Khuyến khích các đơn vị kinh doanh du lịch trong tỉnh liên kết chặt chẽ dựa trên sự đảm bảo cạnh tranh bình đẳng, hợp tác cùng có lợi với nhau và cùng vì thương hiệu du lịch của tỉnh.

Xây dựng các biện pháp kích cầu du lịch, các sản phẩm du lịch mới, dịch vụ có chất lượng đặc biệt từng bước nâng chất lượng phục vụ du khách sau giai đoạn dịch Covid-19.

2.9. Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo phát triển du lịch

Từng thành viên của Ban Chỉ đạo Phát triển du lịch căn cứ Quy chế hoạt động, chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung tổ chức triển khai các đề án, dự án, kế hoạch phát triển du lịch đã được phê duyệt có hiệu quả. Thực hiện tốt công tác tham mưu, phối hợp nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch của địa phương trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐUTT TU,
- Lưu: VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**